



LỜI TIỀN DẶN

(Trích *Tiền dặn người yêu* – truyện thơ dân tộc Thái)

I – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Văn bản gồm hai phần, ứng với hai không gian tâm trạng nối tiếp nhau của chàng trai.

Phần 1 : Tâm trạng của chàng trai (và gián tiếp là tâm trạng của cô gái qua sự mô tả của chàng trai trên đường tiễn dặn).

a) Đó là tâm trạng đầy mâu thuẫn nửa như buộc phải chấp nhận sự thật đau xót là cô gái đã có chồng, nửa như muốn níu kéo tình yêu, kéo dài giây phút âu yếm bên nhau.

b) Đó còn là lòng quyết tâm giữ trọn tình yêu giữa chàng trai với cô gái.

Phần 2 : Cử chỉ, hành động và tâm trạng của chàng trai lúc ở nhà chồng của cô gái.

a) Cử chỉ :

– Vỗ về, an ủi cô gái lúc bị nhà chồng đánh đập, hắt hủi.

– Lam thuốc cho cô gái uống.

b) Tâm trạng :

– Nỗi xót xa, niềm thương cảm mà chàng trai dành cho cô gái.

– Ý chí mãnh liệt của chàng trai nhất quyết sẽ giành lại tình yêu để đoàn tụ cùng cô gái.

2. Về nghệ thuật

– Giúp HS thấy được sự kết hợp nghệ thuật trữ tình (mô tả cảm xúc, tâm trạng) với nghệ thuật tự sự (kể sự việc, hành động).

– Giúp HS thấy được truyện thơ đã kế thừa truyền thống nghệ thuật của ca dao trữ tình, sử dụng một cách nghệ thuật lời ăn tiếng nói của nhân dân.

II – HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Cần theo dõi diễn biến tâm trạng của nhân vật người con trai qua hai phần của văn bản.

Phần 1 : Tâm trạng của chàng trai (và của cô gái – qua sự mô tả của chàng trai) trên đường tiễn dặn

a) Cách chàng trai gọi cô gái là "người đẹp anh yêu" khẳng định tình yêu trong chàng trai vẫn còn thắm thiết. Nhưng tình cảm chủ quan đó lại mâu thuẫn với sự thực khách quan là cô gái đang "cất bước theo chồng" (thậm chí đã có con với chồng).

b) Chàng trai có những cử chỉ, hành động dường như muốn níu kéo cho dài ra giây phút còn được ở bên cô gái trên đường tiễn dặn : phải được nhủ, được dặn cô gái đôi câu chàng trai mới có thể "đành lòng" quay về ; muốn ngồi lại bên cô gái, âu yếm cô gái để "ủ lấy hương người" cho mai sau (khi chết) lửa xác (mình) vẫn được hơi người thân yêu ngày hôm nay ; nựng con của cô gái với người chồng của cô gái mà như nựng chính con của mình.

c) Chàng trai cảm nhận rằng dường như cô gái cũng muốn níu kéo cho dài ra những giây phút cuối cùng còn được ở bên chàng trai : chân bước đi mà đầu còn "ngoảnh lại", mắt còn "ngoái trông" chàng trai ; chân bước càng xa thì lòng cô gái càng đau nhớ ; bởi vậy cứ mỗi cánh rừng đi qua cô gái đều coi là cái cớ để dừng lại chờ chàng trai, lòng đầy khắc khoải.

Vậy là hai người đang cùng trong một cảnh ngộ "tiễn dặn" và cũng đang sống trong cùng một tâm trạng day dứt, dằng dặc đầy dằn vặt, đau đớn. Chính vì những "điểm chung" đó mà chàng trai đã rất tự nhiên, như không thể khác được, kết thúc phần này bằng cách gọi "đôi ta" với ý chí quyết sẽ đoàn tụ với nhau (ý là ý của riêng chàng trai, nhưng quyết tâm là quyết tâm của cả hai người).

d) Hai câu thơ số 23, 24 vừa kết thúc phần thứ nhất vừa báo hiệu trước sự đoàn tụ về sau của họ ngay vào lúc tưởng như bước sang "mùa đông" của cuộc đời. Đây là hai câu thơ vừa thực hiện chức năng trữ tình (tả nội tâm) vừa thực hiện chức năng tự sự (chuẩn bị cho mọi diễn biến và kết cục về sau).

Phần 2 : Cử chỉ, hành động và tâm trạng của chàng trai lúc ở nhà chồng của người yêu.

a) Văn bản lược đi một đoạn cô gái bị nhà chồng đánh đập đến ngã lăn ra bên miệng cối gạo, bên "máng lợn vầy", để rồi bắt đầu ngay bằng hai việc làm của chàng trai : chạy lại đỡ cô gái dậy, ân cần phủ áo, chải lại đầu cho cô gái, sau đó đi chặt tre về làm ống lam thuốc cho cô gái "uống khỏi đau".

Trong đoạn mở đầu phần thứ hai này ta thấy chàng trai đã có những cử chỉ, hành động biểu lộ niềm xót xa, thương cảm sâu sắc đối với người yêu – điều mà cô gái đang rất cần vào lúc này như cần một chỗ dựa về tinh thần. Mô tả cảnh người con gái ngay khi vừa mới về nhà chồng đã bị đánh đập, hành hạ thảm thương là một đề tài phổ biến của ca dao các dân tộc thiểu số nước ta, nó khái quát một sự thực đau lòng về số phận người phụ nữ ở xã hội miền núi lạc hậu ngày xưa.

b) Tiếp đó là tâm trạng của chàng trai vừa xót xa cho cô gái vừa quyết tâm sẽ bằng mọi cách đón cô gái về đoàn tụ với mình. Phần hai chỉ có 30 câu thơ, nhưng đoạn bộc lộ tâm trạng và lòng quyết tâm này dài tới 22 câu. Tỷ lệ độ dài như vậy cũng phần nào cho thấy rằng tính trữ tình là tính chất chủ yếu của riêng đoạn trích này, đồng thời cũng là của toàn bộ tác phẩm.

c) Mặt khác, cũng một ý nói lên lòng quyết tâm đoàn tụ mà phần này dành một số lượng câu lớn như thế, trong cách diễn tả lại sử dụng dồn dập nhiều hình ảnh ẩn dụ, so sánh tương đồng, sử dụng lớp lớp những câu thơ đặt theo một số mô hình cấu trúc chung, có những từ được nhắc đi nhắc lại nhiều lần (để khẳng định ý chí đoàn tụ không gì lay chuyển được) là một đặc điểm nghệ thuật không chỉ nổi bật ở đoạn trích này. Đó còn là một lối nói quen thuộc trong ca dao của nhiều dân tộc thiểu số miền Bắc nước ta. Dân gian những vùng, miền dân tộc đó cảm thấy dường như phải nhắc đi nhắc lại nhiều một ý như vậy may ra mới thoả mãn phần nào những cảm xúc đang dâng đầy trong lòng những con người sống chất phác, mãnh liệt giữa thiên nhiên núi rừng cường tráng.

Ngoài ra để có thể hiểu sâu sắc đoạn trích, HS cũng cần nắm cùng một số chú thích khó có liên quan đến văn hoá Thái trong SGK. Cụ thể là :

– Các chú thích liên quan đến phong tục, tập quán và những quan niệm truyền thống của người Thái trong việc hôn nhân (các chú thích số 1 và số 2, tr. 94).

– Các chú thích liên quan đến những tác phẩm văn học dân gian Thái được truyện thơ sử dụng như những điển cố văn học (chú thích số 3, tr. 94).

Việc tập đọc diễn cảm văn bản cũng là một phương pháp giúp HS hiểu rõ hơn giá trị đoạn trích.

Khi đọc cần đặc biệt lưu ý nhấn giọng ở những câu thơ quan trọng (thường là những câu kết thúc mỗi phần) : Về nội dung, chúng thể hiện cô đọng cảm xúc, tâm trạng của nhân vật ở "điểm cao trào" sôi nổi nhất, mạnh mẽ nhất ; về nghệ thuật, đây là những câu sử dụng "dày đặc" các phép tu từ đặc sắc (như điệp ngữ, điệp từ) vừa tạo nên nhạc tính réo rắt cho câu thơ, vừa góp phần đắc lực tạo hình ảnh thơ.